

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-KGVX

Đắk Lắk, ngày tháng 11 năm 2020

V/v hướng dẫn thực hiện  
Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và  
Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk;

Triển khai Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1537/STTTT-KHTC ngày 30/10/2020 về việc đề nghị ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT, UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT như sau:

**1. Đối với các dự án ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển; hoặc sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức kinh phí trên 15 tỷ đồng theo quy định tại Khoản 3, Điều 51, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP; hoặc trường hợp phải thành lập dự án đầu tư:**

a) Đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước: Thực hiện việc quản lý dự án ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định tại Chương II, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

b) Đối với các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên có mức kinh phí trên 15 tỷ đồng tại Khoản 3, Điều 51, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP; hoặc trường hợp phải thành lập dự án đầu tư: Việc quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 3, Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND.

c) Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định thiết kế cơ sở (dự án thiết kế 02 bước), thẩm định thiết kế chi tiết (dự án thiết kế 01 bước) đối với các dự án

do Chủ tịch UBND các cấp quyết định đầu tư (trừ các dự án có thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Thông tin và Truyền thông). Trường hợp Sở Thông tin và Truyền thông là chủ đầu tư dự án/hoạt động thì thành lập Hội đồng thẩm định thực hiện thẩm định thiết kế cơ sở (dự án thiết kế 02 bước), thiết kế chi tiết (dự án thiết kế 01 bước).

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối thẩm định dự án do UBND tỉnh quyết định đầu tư. Đối với các dự án do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư, UBND cấp huyện, cấp xã xem xét giao cho các phòng, ban phù hợp của cấp mình làm đầu mối thẩm định dự án/hoạt động.

**2. Đối với các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn ngân sách nhà nước có mức kinh phí trên 200 triệu đồng đến 15 tỷ đồng theo quy định tại Khoản 2, Điều 51, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT:**

a) Về trình tự, thủ tục:

Trên cơ sở quy định của Luật quản lý tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND; các cơ quan, đơn vị lập đề cương và dự toán chi tiết theo quy định tại Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT và thực hiện trình tự thủ tục mua sắm theo quy định của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu, Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan tổ chức, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp.

b) Về thẩm quyền phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết:

Thẩm quyền phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 6, Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT và Điều 3, Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND.

c) Về đơn vị thẩm định về phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ; đơn vị đầu mối thẩm định đề cương và dự toán chi tiết:

- Đối với các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân cấp tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND: Sở Thông tin và Truyền thông vừa là đơn vị thẩm định về phương án, giải pháp kỹ thuật công nghệ, vừa là đơn vị đầu mối thẩm định đề cương dự toán chi tiết.

- Đối với đề cương và dự toán chi tiết của hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo phân cấp thẩm quyền quyết định mua

sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND: Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao đơn vị chuyên môn trực thuộc làm đầu mối thẩm định để tổ chức thẩm định đề cương và dự toán chi tiết; Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị thẩm định về phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ.

- Trường hợp đơn vị có thẩm quyền thẩm định đề cương dự toán chi tiết đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách: Thực hiện theo quy định của điểm d, Khoản 2, Điều 6, Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT.

d) Về trình tự thẩm định, phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết:

- Thời gian, trình tự, nội dung thẩm định thực hiện theo quy định tại Điều 7, Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT.

- Đơn vị đầu mối thẩm định được phép thuê tổ chức, cá nhân có năng lực, kinh nghiệm thực hiện thẩm tra đề cương và dự toán chi tiết để làm cơ sở thẩm định. Kết quả thẩm định được thể hiện bằng văn bản theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT. Văn bản kết quả thẩm định được dùng làm cơ sở cho bước xem xét, phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết. Quyết định phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT.

- Việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết được thực hiện đồng thời, không tách riêng đề cương với dự toán chi tiết. Thời gian phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày người có thẩm quyền phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

### **3. Đối với các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định tại Khoản 1, Điều 51, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP:**

- Thực hiện theo quy định pháp luật về mua sắm hàng hóa nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan đơn vị.

- Đơn vị sử dụng ngân sách lấy ý kiến chuyên môn về công nghệ thông tin của Sở Thông tin và Truyền thông để đảm bảo sự phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh nếu hoạt động đó có liên quan đến khung Kiến trúc Chính quyền điện tử các cấp.

### **4. Quản lý, thực hiện hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin:**

a) Đối với hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 52, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

b) Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng được quy định tại khoản 1, Điều 53, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và theo quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND.

c) Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin phải được thẩm định trước khi phê duyệt.

d) Đơn vị đầu mối thẩm định kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin:

- Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân cấp tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND.

- Đối với kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND: Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đó giao đơn vị chuyên môn trực thuộc làm đầu mối thẩm định để tổ chức thẩm định theo quy định trên cơ sở lấy ý kiến của Sở Thông tin và Truyền thông.

đ) Về dự toán thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng thực hiện theo quy định tại Điều 55, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP: Phương pháp tính chi phí được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2020/TT-BTTTT ngày 29/5/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn xác định chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân căn cứ thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét theo thẩm quyền./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban QLDA ĐTXD công trình DD&CN tỉnh;
- Ban QLDA ĐTXD công trình GT& NN PTNT tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các Phòng: KT, CN, KSTTHC;
- Lưu: VT, KGVX<sub>(Nh-06b)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Hà**